SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ A

Số: 268/KH-THPTNGHA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Long, ngày 25 tháng 08 năm 2025

CHIẾN LƯỢT PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN HUỆ A
GIAI ĐOẠN 2025 - 2030 TẦM NHÌN 2035

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ A

- Trường THPT Nguyễn Huệ A tọa lạc trên con đường số 1, Hàm Nghi, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai, ngôi trường mang tên người anh hùng áo vải - Quang Trung - Nguyễn Huệ. Nhìn ngôi trường khang trang, sạch sẽ ẩn dưới những hàng cây xanh với những tán lá xum xuê đón nắng gió, tỏa bóng mát khắp sân trường, mang lại môi trường trong sạch, thân thiện cho thầy trò của trường thi đua" dạy tốt- học tốt".

- Nhìn cở sở vật chất hiện tại của trường, ít học sinh nào biết được để có được kết quả như ngày nay, lãnh đạo của trường gần 30 năm qua đã phải trải qua muôn vàn khó khăn, thử thách cả tinh thần và vật chất để " ươm mầm xanh" tương lai cho bao lớp học trò ra đi hòa nhập vào cuộc đời. 16 năm – một chặng đường đầy gian nan nhưng cũng đầy tự hào của các thế hệ thầy và trò của trường. Điều đó phải kể đến công lao của những thầy cô đầu tiên của trường.

- Xuất phát điểm là trường PTTH Bán Công An Lộc, được thành lập theo quyết định số 3136/QĐ- UB ngày 7/8/1996 của UBND Tỉnh Sông Bé.

- Trường được đóng trên mảnh đất thuộc khu sân bay (nay là trường Cấp 2 An Lộc B), vốn là kho lương thực cũ của Huyện Bình Long để lại, mượn thêm một dãy nhà xưởng bỏ trống, các thầy cô đã cho ngăn ra để làm thành các phòng học tạm.

- Năm 2008, trường PTTH BC An Lộc đổi tên thành trường THPT Nguyễn Huệ, theo công văn số: 1431/QĐ-UBND, ngày 21/7/2008, lúc đó cơ sở vật chất của trường đã từng bước hoàn chỉnh như ta thấy ngày hôm nay, đã có các phòng chức năng như phòng thí nghiệm lý, hóa, sinh hai phòng thực hành vi tính, phòng lab ngoài ra nhà trường đã bổ sung các đầu sách cho thư viện thu hút càng ngày càng đông giáo viên và học sinh tham gia nghiên cứu và học tập.

- Ngày 01/11/2024 Sở GD&ĐT Bình Phước ra Quyết định số 4479/QĐ-SGDĐT công nhận và cấp Chứng nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II. Và UBND tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 công nhận và cấp Bằng đạt chuẩn Quốc gia mức độ I đối với trường THPT Nguyễn Huệ.

- Ngày 01/7/2025, trường THPT Nguyễn Huệ đổi tên thành trường THPT Nguyễn Huệ A, theo Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc tiếp nhận các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sau khi hợp nhất Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước khi sáp nhập đơn vị hành chính tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước;

- Để thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Bình Long… đòi hỏi các cơ sở giáo dục nói chung và các trường THPT nói riêng phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của từng nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh trong nước và Quốc tế

1.1. Bối cảnh quốc tế và khu vực.

- Trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế phát triển, các nước phát triển như Mỹ, Tây Âu, Úc,… đã có một nền giáo dục tiên tiến và phát triển, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với ngành giáo dục.

- Ở Đông Nam Á - khu vực chủ yếu có các nước có nền kinh tế đang phát triển cũng có một số nước có nền giáo dục tương đối phát triển, thu hút nhiều du học sinh nước ngoài như: Singapore, Malaysia, Philipines…

- Trước tình hình thế giới và khu vực như trên, giáo dục Việt Nam nói chung cũng như trường THPT Nguyễn Huệ A nói riêng đều nhận thấy rất nhiều cơ hội để phát triển và cũng không ít thách thức. Do đó, việc thực hiện đổi mới cũng như cách thức quản lý trong giáo dục luôn là vấn đề cấp thiết phải được đặt lên hàng đầu.

- Để thực hiện được nhiệm vụ này, trường THPT Nguyễn Huệ A cần phải xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và đáp ứng được xu thế phát triển chung của đất nước, khu vực và thế giới.

1.2. Bối cảnh trong nước

- Trong những năm qua Việt Nam có tốc độ phát triển kinh tế cao, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên, an ninh quốc phòng giữ vững, uy tín và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng tăng. Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu

tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đã định hướng tạo điều kiện để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình hành động của Chính phủ được ban hành đầy đủ, Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 triển khai Chương trình hành động của Chính phủ.

- Tỉnh Đồng Nai nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Nam bộ – vùng kinh tế phát triển và năng động nhất cả nước. Đồng Nai có nhiều cụm công nghiệp nghề truyền thống và hơn 32 khu công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và đi vào hoạt động như Long Thành, An Phước, Nhơn Trạch II, Biên Hòa II, Amata,... Văn hóa Đồng Nai đa dạng và phong phú, mang đậm nét giao thoa giữa các dân tộc, thể hiện qua các lễ hội, nghệ thuật và phong tục truyền thống. Sự phát triển kinh tế tạo tiền đề cho văn hóa - xã hội phát triển, đời sống vật chất và tinh thần, trình độ dân trí của nhân dân không ngừng được nâng lên, nhân dân có điều kiện để đầu tư cho con, em học tập.

- GD&ĐT tỉnh Đồng Nai đã có những bước chuyển biến rõ rệt cả về số lượng, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Mạng lưới trường lớp ở các cấp học, ngành học tiếp tục được mở rộng và phát triển. Giáo dục tỉnh Đồng Nai đã và đang tập trung vào nâng cao chất lượng, đa dạng hóa hình thức dạy và học, ứng dụng công nghệ thông tin, và xây dựng xã hội học tập. Cụ thể, Đồng Nai chú trọng nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh, tiếng Trung và tiếng Hàn, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục cũng được quan tâm, đạt các mục tiêu đề ra. Chất lượng giáo dục ngày càng nâng lên, tỉ lệ học sinh thi đỗ vào các trường Đại học - Cao đẳng ngày càng tăng, có nhiều em đạt giải HSG Quốc gia và Quốc tế.

- Phường Bình Long nói riêng là mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, nơi có nhiều di tích lịch sử cách mạng như Dinh tỉnh trưởng Bình Long, Mộ tập thể 3000 người... Học sinh trên địa bàn có truyền thống hiếu học, vượt khó chăm ngoan. Phần lớn phụ huynh và nhân dân quan tâm đầu tư cho con em học tập.

- Nhà trường được sự lãnh đạo, quan tâm của UBND Tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND phường Bình Long đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, mạng xã hội tạo điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục mới.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Đặc điểm tình hình

2.1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

Trường có truyền thống gần 30 năm xây dựng và phát triển. Nhiều năm liền nhà trường là đơn vị Lao động tiên tiến, được tặng nhiều giấy khen của các cấp trên; có giáo viên được công nhận là CSTĐ cấp tỉnh, nhiều CBGVCVN được Chủ

tịch UBND Tỉnh, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen & Huân chương Lao động;

+ Cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn 100%

+ Cán bộ quản lý có 02 đồng chí có trình độ Trung cấp LLCT, 01 đồng chí có trình độ Cao cấp LLCT, 3 đ/c có trình độ thạc sỹ

+ Trên chuẩn: Có 08 Thạc sỹ.

+ Đảng bộ có 48 đảng viên: Nữ 36 chiếm 75%, 5 chi bộ trực thuộc.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có 68 người (CBQL: 3, GV: 54, NV: 11), được biên chế thành 6 tổ chuyên môn và 1 tổ Văn phòng:

1. Tổ Toán - Thể dục: gồm 11 giáo viên, nữ 04 giáo viên.
2. Tổ Lý- Công nghệ CN - Tin: gồm 10 giáo viên, nữ 07 giáo viên.
3. Tổ Hóa - Sinh - Công nghệ NN: gồm 10 giáo viên, nữ 06 giáo viên.
4. Tổ Văn - Giáo dục KT&PL: gồm 10 giáo viên, nữ 09 giáo viên.
5. Tổ Sử - Địa: gồm 7 giáo viên, nữ 05 giáo viên.
6. Tổ Ngoại ngữ - Quốc phòng: gồm 9 giáo viên, nữ 07 giáo viên.
7. Tổ Văn phòng: gồm 11 nhân viên, nữ 08 nhân viên.

2.1.2. Học sinh, chất lượng đào tạo

- Tổng số lớp hiện nay: 24
- Tổng số học sinh: 986
- Đa số các em thuộc khu vực nông thôn.

2.1.3. Cơ sở vật chất

* Diện tích đất đai: 11.715,0 m^2

- Phòng học: 26
- Phòng thực hành: 05
- Phòng tin học: 02 (đã được kết nối Internet)
- Nhà rèn luyện thể chất: 00
- Phòng đa năng: 00
- Phòng học liệu: 00
- Phòng làm việc: 9 (Ban giám hiệu, Đoàn Thanh niên, phòng họp hội đồng, phòng đón tiếp phụ huynh…)
- Phòng truyền thống: 01
- Phòng y tế: 01

+ Thiết bị dạy học: Các thiết bị dạy học các bộ môn cho các khối lớp, mỗi khối 03 bộ.

+ Thiết bị VP phục vụ công tác quản lý, dạy học: Máy phô tô 01, máy tính 15, máy in 15….

* Thư viện

- Diện tích thư viện: 180m^2 trong đó phòng đọc cho HS: 150 m^2, cho GV: 30 m^2.

- Hoạt động của thư viện: Tốt, hiệu quả cao.

- Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của giáo viên và học sinh.

- Hàng năm, trường đều bổ sung trang thiết bị, đầu sách, tài liệu để đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của học sinh và giáo viên. Thư viện đạt chuẩn.

* Hệ thống công nghệ thông tin và hiệu quả hoạt động

- Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối Internet đáp ứng yêu cầu quản lý dạy và học; có Website: www.thptnguyenhue@binhphuoc.edu.vn; thông tin trên mạng Internet hoạt động thường xuyên, hỗ trợ hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường.

- Ngoài ra trường còn được trang bị các phương tiện phòng chống cháy nổ, có cổng thoát hiểm đủ chiều cao cho xe cứu hỏa vào, ra, các phương án phòng chống cháy nổ được tập huấn, triển khai và được Công an phòng cháy chữa cháy phê duyệt và kiểm tra hàng năm, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn cho giáo viên và học sinh.

- Cảnh quan nhà trường: Cảnh quan sư phạm xanh - sạch - đẹp, các khẩu hiệu tuyên truyền, cây xanh và bồn hoa được bố trí, chăm sóc hợp lý.

- Môi trường sư phạm: Đảm bảo tốt môi trường sư phạm: *"Nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thân thiện"*.

2.2. Điểm mạnh

2.2.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện, luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

2.2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trong công tác chấp hành tốt kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn; năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm "Phát triển năng lực của người học".

2.2.3. Chất lượng đào tạo

- Tỉ lệ học sinh giỏi tăng, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định.

- Công tác bồi dưỡng đại trà và bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả ổn định.

2.2.4. Cơ sở vật chất

* Đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

2.2.5. Thành tích nổi bật

- Trong những năm học gần đây nhà trường luôn có các cá nhân và tập thể được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo. Đảng bộ trong sạch vững mạnh; Đoàn thanh niên được TW Đoàn và tỉnh Đoàn tặng giấy khen.

- Trường đã khẳng định được vị trí tại địa phương, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy qua sự kết hợp hài hòa giáo dục toàn diện, vừa chú trọng chất lượng đại trà và cả chất lượng mũi nhọn để tạo uy tín của nhà trường, tạo niềm tin với HS, PHHS và xã hội;

- Mỗi tổ chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi để dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh đạt kết quả khả quan; động viên, khích lệ HSG, phát huy, thể hiện năng lực, một cách tích cực; thấu hiểu và động viên học sinh chưa đạt tự tin vươn lên. Tổ chức dạy ôn tập cho học sinh lớp 12 để đạt kết quả cao kỳ thi TN THPT;

2.3. Điểm hạn chế

2.3.1. Công tác quản lý của Ban giám hiệu

Đôi lúc Ban giám hiệu giải quyết sự việc còn mang tính cả nể, duy tình.

2.3.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Một bộ phận nhỏ cán bộ, giáo viên, nhân viên việc tự học, tự bồi dưỡng còn có nhiều hạn chế, chậm đổi mới, hiệu quả giáo dục chưa cao.

- Trình độ ngoại ngữ, trình độ tin học một số giáo viên còn thấp, đây là trở ngại rất lớn trong việc cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện truyền thông và tiếp cận những cái mới của khu vực và trên thế giới.

2.3.3. Chất lượng học sinh

Một số học sinh chưa xác định động cơ học tập và rèn luyện đúng đắn, còn vi phạm nội qui.

2.3.4. Cơ sở vật chất

Diện tích sân chơi cho học sinh còn hạn chế, không có nhà đa năng.

2.4. Thời cơ và thuận lợi

- Đảng và nhà nước rất quan tâm đến giáo dục thể hiện qua việc ban hành các nghị quyết liên quan đến giáo dục như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày

04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Năm 2025 là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV.

- Nhà trường đã có bề dày truyền thống gần 30 năm, đã có sự tín nhiệm của các thế hệ học sinh, cha mẹ học sinh trong khu vực và vùng lân cận.

- Nhà trường được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, các ngành của phường và tỉnh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập.

2.5. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, CMHS và xã hội trong thời kỳ hội nhập; thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đặc biệt Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do với các nước ASEAN, Với Hàn Quốc, với các nước EU, Hiệp định xuyên Thái Bình Dương TTP.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Các trường THPT trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng, hình thức đào tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

2.6. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học, chủ động trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và trong dạy - học.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Tăng cường chương trình giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể

thao để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

- Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn.

Là một trong những trường có chất lượng tương đối khá của tỉnh Đồng Nai mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

2. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Nghĩ tích cực – Học chăm ngoan – làm việc tốt – Sống có ích;
- Tính đoàn kết, tính trung thực;
- Tính sáng tạo, khát vọng vươn lên.

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung.

1.1 Thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW về "Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo". Thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, hướng dẫn nhiệm vụ của ngành giáo dục trong năm học 2025-2026. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học là "Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển". Tiếp tục thực hiện phương châm giáo dục nhà trường "*Vì sự nghiệp giáo dục, tận tụy vì nhân dân phục vụ*"; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục và đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào lớn trong nhà trường do Đảng, Nhà nước và Ngành phát động bằng những hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện của nhà trường. Gắn việc học tập và làm theo "tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" với việc đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính.

1.2. Đổi mới tổ chức, quản lý hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, thực hiện quyền tự chủ của các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị của các tổ chức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong nhà trường; phát huy vai trò chức năng giám sát xã hội, kiểm tra của cấp trên nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục; đa dạng hóa các hình thức, nội dung, phương thức tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động NCKH cho học sinh; coi trọng nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, đề cao vai trò của GVCN; đề cao và phát huy vai trò của các tổ trưởng chuyên môn.

1.3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, tiếp tục duy trì trường chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên phù hợp.

1.4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM; Năng lực số; AI, đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp phân luồng; nâng cao chất lượng dạy học tiếng anh, từng bước đưa tiếng anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học.

1.5. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục và đào tạo, tăng cường công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra giám sát.

1.6. Bảo đảm an toàn trường học, bảo đảm vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, CBGVCNV, xây dựng môi trường học hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể.

Giáo dục và giảng dạy cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hoà nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia (năm 2024), công tác kiểm định chất lượng giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi cấp tỉnh, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục để đạt cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.

- Chất lượng giáo dục được khẳng định hơn 15 những trường trong tỉnh.

- Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên.

Đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo dục được khẳng định hơn 20 những trường trong Tỉnh. Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, bằng khen UBND tỉnh và hình thức khen thưởng cao.

- Duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.

- Có quy mô học sinh ổn định, phát triển và hội nhập giáo dục khu vực.

3. Chỉ tiêu cụ thể hàng năm.

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ nhà giáo, nhân viên. Trong đó Ban giám hiệu có 3 đồng chí, nhân viên 05 người.

- Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho giảng dạy và học tập, số tiết dạy sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin > 80% .

- Có trên 25% cán bộ và giáo viên có trình độ Thạc sỹ.

3.2. Học sinh

* Chất lượng giáo dục văn hóa hàng năm:

- Học sinh bỏ học: dưới 0,5 %

- Hạnh kiểm: > 90% Tốt & Khá

- Học lực: 35% Tốt & Khá

- Lên lớp thẳng: 95%

- TB phổ điểm xếp cao hơn thêm 06 đơn vị so với năm trước.

- Học sinh giỏi cấp Tỉnh:

Môn	Văn	Sử	Địa	Anh	GD	Toán	Lý	Hóa	Sinh	Tin	CN
HSG tỉnh	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1

- TT giao chỉ tiêu HSG tới từng tổ viên cụ thể ai không làm được thì xem xét trong xét thi đua (***Không ai nhận thì giao 1 GV 2 năm***).

- Tổ nào không hoàn thành thì xem xét thi đua trên các lĩnh vực của TT và TP phụ trách môn không đạt.

- TDTT và Quốc phòng cấp Tỉnh: xếp trên 16 đoàn dự thi (nếu có).

- Tỉ lệ bộ môn: **Khối 10, 11,12**

Văn	Toán	Tin	Sử	Địa	Anh	GD	Lý	Hóa	Sinh	QP	TD	CN	TN&HN
85%	85%	90%	88%							96%			

3.3. Chỉ tiêu thi đua

*** Giáo viên, công nhân viên:**

- Sáng kiến cấp sở đạt trên 25 SK

- Tham gia thi GVCN lớp giỏi ít nhất 1/GV trên 1 tổ CM.

- Lao động tiên tiến; Chiến sỹ thi đua cơ sở; UBND tặng bằng khen; Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Khen cao theo quy định và hướng dẫn của cấp trên hàng năm.

*** Các tập thể/ hàng năm:**

- Đoàn thanh niên; các Hội : HT tốt nhiệm vụ trở lên.

- Trường đạt TT Lao động tiên tiến.

- Đảng bộ: Hằng năm đạt tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Giữ vững công nhận công sở văn hóa, trường đạt ANTT liên tục. Được

công nhận lại trường học " xanh - sạch - đẹp" và giữ vững liên tục các năm .

3.4. Cơ sở vật chất.

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Đến năm 2030, có thêm các phòng chức năng, phòng làm việc và bãi tập, cùng trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại.

- Thực hiện tốt công tác sử dụng, bảo quản, sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, đồ dụng dạy học.

- Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, hiệu quả.

- Nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo sạch, đẹp và thân thiện với môi trường.

- Xây dựng khu học tập thể dục, hoạt động giáo dục ngoài trời, vui chơi, đầy đủ các dụng cụ, thiết bị, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

4. Phương châm hành động

- Tình đoàn kết - Sự hợp tác

- Lòng nhân ái - Tinh thần trách nhiệm

- Trung thực - Sáng tạo

- Đổi mới - Đột phá - Hiệu quả

"Tận tụy phục vụ nhân dân - xây dựng một môi trường làm việc và học tập khoa học"

V. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường. Làm tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động học tập của học sinh. Các Phương pháp dạy học kết hợp các phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp dạy học hiện đại như: Sử dụng công nghệ thông tin và các phương tiện hỗ trợ giảng dạy hiện đại.

- Sử dụng Phương tiện dạy học theo hướng đề cao vai trò chủ thể nhận thức của học sinh. Bên cạnh các Phương tiện dạy học truyền thống như tranh ảnh, hình vẽ, bản đồ, sơ đồ, sách giáo khoa, các tài liệu tham khảo, mô hình, hiện vật,… là những thiết bị kỹ thuật hiện đại trong dạy học như: phim video giáo khoa, máy vi tính, màn hình thông minh, máy chiếu...

- Phối hợp các hình thức dạy học một cách linh hoạt: Dạy học trong lớp như DH cá nhân, dạy học theo nhóm, dạy học theo lớp; dạy học ngoài lớp như tham quan, khảo sát, ngoại khoá…

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; bám chuẩn kiến thức, kỹ năng. Đánh giá sự phát triển năng lực của học sinh qua nhà trường, thông qua cha mẹ học sinh và sự tự đánh giá lẫn nhau của học sinh

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình SGK mới.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT…) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

- Tích cực bồi dưỡng học sinh khá, giỏi; ôn tập, chuẩn bị kiến thức cho học sinh tham dự thi THPT Quốc gia đạt TB phổ điểm bằng hoặc cao hơn tỉnh.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng CM, giáo viên bộ môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động NGLL, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Hàng tháng sơ kết đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm của từng GV.

- Xây dựng nhà trường Xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất; kế toán, nhân viên thiết bị.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khoá biểu, các phần mền dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

- Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của GV trong trường.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho GV thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, GV môn tin học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách " Từ xã hội, cha mẹ học sinh…"

+ Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, cty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BĐD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân..., trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Người phụ trách: BGH, BĐD CMHS, CBGVCNV.

6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường

- Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng CBGVCNV, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.

- Nâng cao chất lượng thật sự bền vững ngang bằng với các đơn vị top đầu trong tỉnh.

7. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường

Quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

8. Quan hệ với cộng đồng

- Xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt với các tập thể, các cá nhân thuộc đơn vị bạn; các cơ quan, đơn vị kinh tế, văn hoá, chính trị-xã hội, doanh nghiệp ở địa phương,... để làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Xây dựng và phát triển mối quan hệ với các cấp chính quyền địa phương, khu dân cư để làm tốt công tác tuyên truyền thương hiệu, giáo dục truyền thống, ...

9. Lãnh đạo và quản lý

- Lãnh đạo toàn diện, ưu tiên cho những mục tiêu trọng điểm, lĩnh vực ưu tiên.

- Đảm bảo chất lượng giảng dạy, các điều kiện phục vụ giảng dạy của nhà trường đạt theo quy định của trường chuẩn quốc gia.

- Huy động ngày càng nhiều hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đẩy mạnh Tin học hoá tất cả hoạt động của nhà trường;

- Phân công trách nhiệm cụ thể, toàn diện các mặt công tác.

VI/ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ.

1. Phổ biến Chiến lược

- Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2025- 2030 và tầm nhìn đến 2035.

- Chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức điều hành

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược bao gồm Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng, các tổ trưởng tổ CM, bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên và cả tập thể ban chỉ đạo; Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh Chiến lược sau từng giai đoạn triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế của nhà trường. Có thể chia thành các giai đoạn như sau:

* Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2025 – 2027: Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2027 - 2030: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh cuả nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của tỉnh, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội, hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn chuẩn Quốc gia mức độ II. "Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực của bản thân".

- Giai đoạn 3 từ năm 2030: đánh giá thực hiện Chiến lược; xây dựng Chiến lược 2030 - 2035 và tầm nhìn đến 2040.

3. Nhiệm vụ cụ thể của Ban chỉ đạo

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập các Ban để tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch từng năm và cả giai đoạn.

- Trưởng ban chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện;

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá triển khai, thực hiện Kế hoạch từng năm học, từng giai đoạn.

3.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp phù hợp để điều chỉnh sát với kế hoạch chiến lược đồng thời phù hợp với quy luật phát triển.

* Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

Phó ban, theo dõi chỉ đạo kiểm tra, đánh giá các mặt hoạt động dạy và học; chỉ đạo công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ chuyên môn; xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề theo quy định.

* Phó Hiệu trưởng phụ trách lao động và công tác khác

Phó ban, chỉ đạo hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng kế hoạch rèn luyện hạnh kiểm và nhân cách cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

Chỉ đạo kiểm tra, đề nghị sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu dạy và học; chỉ đạo làm vệ sinh trường, lớp; chăm sóc cây cảnh tạo môi trường sạch sẽ, tháng mát an toàn, thân thiện.

3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên và các phần việc được phân công phụ trách. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực áp dụng dụng triệt để các phương tiện, thiết bị vào trong giảng dạy, hạn chế dạy chay, ... chỉ đạo kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên chính xác, không cào bằng để thúc đẩy, nâng cao chất lượng các giờ giảng.

3.4. Thư ký Hội đồng

Thiết lập hồ sơ theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, tham mưu, đề xuất các nội dung của kế hoạch. Thông báo các thông tin cần thiết cho hội đồng sư phạm.

3.5. Bí thư Đoàn trường

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, đội TNXK, cha mẹ học sinh để rèn luyện đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, sưu tầm các trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ …tạo những sân chơi bổ ích khác cho học sinh.

- Động viên các đoàn viên, các chi đoàn lớp hưởng ứng tích cực phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Xây dựng kế hoạch dài hạn về công tác phát triển đảng trong đoàn viên học sinh

3.6. Giáo viên chủ nhiệm

- Phối hợp chặt chẽ ba môi trường Nhà trường - Gia đình - Xã hội để giáo dục hạnh kiểm cho học sinh; tổ chức và hưởng ứng các phong trào thi đua do cấp trên phát động, tổ chức các hoạt động để giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; bám lớp, theo dõi để giúp đỡ, hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện.

- Hướng đến mục tiêu phát triển toàn diện học sinh.

3.7. Đối với cá nhân cán bộ, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ hoạt động dạy và học, phục vụ nhân dân; thực hiện nghiêm túc quy chế một cửa; áp dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác văn phòng, thiết lập công tác quản lý hồ sơ, sổ sách khoa học; nâng cao chất lượng công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu đổi mới của nhà trường.

3.8. Đối với đội ngũ học sinh và cha mẹ học sinh.

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

- Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

- Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường

4. Tiêu chí đánh giá

Bám sát nội dung Kế hoạch chiến lược, các mục tiêu, chỉ tiêu, phương châm hành động được nêu trong kế hoạch chiến lược để kiểm tra, đánh giá mức độ thực hiện, đánh giá mức độ tiến bộ có so sánh các chỉ tiêu cùng kỳ năm sau với năm trước và với mục tiêu đề ra của kế hoạch chiến lược.

VII. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh.

- Sở GDĐT có kế hoạch xây dựng bổ sung cho trường thêm nhà thi đấu, phòng học theo Chương trình GDPT 2018, để đáp ứng yêu cầu dạy học, mỹ quan nhà trường. Cấp bổ sung thêm máy tính cho các phòng máy thay cho máy cũ, hư hỏng.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến 2035 của trường THPT Nguyễn Huệ A, nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện một cách nghiêm túc và có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện kế hoạch có nội dung nào còn vướng mắc đề nghị phản ánh về Ban chỉ đạo Chiến lược để thống nhất giải quyết./.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN HUỆ A

Đào Nguyên Bình

Nơi nhận :
- Sở GD&ĐT (b/c);
- BGH (chỉ đạo thực hiện);
- TT, trưởng các Đoàn thể;
- Website trường;
- Lưu: VT.